

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**

Bản án số: 02/2026/HS-ST

Ngày: 27-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tiến Hiệp**

Ông **Tăng Văn Quang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Thành Đạt** – Thư ký viên

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên
tòa:** Ông **Nguyễn Duy Hiền** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2025/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Quốc Tr**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1997; Số CCCD/Căn cước: 025097001288;
Nơi cư trú: xóm Láng Mái, xã Yên Sơn (xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn cũ), tỉnh Phú Thọ;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 9/12;
Bố đẻ: Đặng Văn Thiết; Sinh năm: 1975; Mẹ đẻ: Vũ Thị Hương; Sinh năm 1977
Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.
Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Phú Thọ, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Bùi Hoàng Ph**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày 14 tháng 10 năm 1988; Số CCCD/Căn cước: 017088002293;
Nơi cư trú: khu Mường Định, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ (thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình cũ);
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 12/12;
Bố đẻ: Bùi Ngọc Chử, đã chết; Mẹ đẻ: Bùi Thị Lan Phương; Sinh năm 1957

Vợ: Dương Thu Phương, đã ly hôn năm 2017 và có 02 con; Gia đình bị can có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/02/2021 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án 28/2021/HS-ST), đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Phú Thọ, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Quốc Tr và Bùi Hoàng Ph đã quen biết nhau từ trước. Ngày 02/9/2025 Ph đến chơi tại quán nước do Tr làm chủ tên Pig Pig tại đường Hoàng Văn Thụ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Tr nhận được cuộc gọi từ ứng dụng Messenger của một người đàn ông tên “Toàn Tít” đặt mua 02 cốc nước của cửa hàng Tr, Tr đồng ý và hai bên thỏa thuận giá 60.000 đồng. Tr làm 02 cốc nước theo yêu cầu của “Toàn Tít”, rồi mượn xe mô tô của một người khách nam đang uống nước tại quán (Tr không quen biết người này, không nhớ biển số và đặc điểm, loại xe) để đi giao nước. Tr gọi Messenger cho “Toàn Tít” hỏi địa điểm giao nước và phương thức thanh toán. “Toàn Tít” nói không có tiền mặt, không có tiền để chuyển khoản, “Toàn Tít” nói có 02 viên ma túy hồng phiến nếu Tr đồng ý lấy thì đổi sang ngang với 02 cốc nước. Tr đồng ý và hỏi địa điểm giao nước, nhận ma túy. “Toàn Tít” yêu cầu Tr đến khu vực Ngầm Dè, phường Hòa Bình gặp “Toàn Tít” để giao nước nhận ma túy. Khi đến nơi, Tr gặp một người đàn ông mặc áo chống nắng bịt kín mặt, qua trao đổi Tr biết người này chính là “Toàn Tít”, Tr giao nước xong thì “Toàn Tít” chỉ chỗ cất giấu ma túy cho Tr trên nắp cống tại khu vực Ngầm Dè rồi rời đi. Tr đến địa điểm “Toàn Tít” đã chỉ thì thấy 01 gói nilon màu xanh, Tr sờ nắn thì thấy có ma túy bên trong nên cầm lấy cất giấu vào trong người rồi điều khiển xe mô tô về quán, trả xe cho người khách nam. Tr đi vào trong quán gặp Ph, lúc này chỉ còn 02 người trong quán, Tr bảo Ph có ma túy có sử dụng không, Ph đồng ý sử dụng. Tr đưa gói ma túy cho Ph, Ph cầm gói ma túy đi xuống khu vực bếp trong quán, mở túi nilon ra xem thì thấy có 03 viên ma túy hồng phiến. Tr và Ph bàn bạc việc chế tạo các dụng cụ để sử dụng hồng phiến. Tr lấy 01 vỏ chai nhựa, Ph lấy 01 vỏ bút bi màu xanh trong quán và đục lỗ trên thân chai, cả hai dán lại thành bộ bình hút tự chế để sử dụng ma túy. Tr lấy giấy bạc và bật lửa trong quán, Ph lấy 01 viên hồng phiến cho vào giấy bạc, dùng bật lửa đốt trên giấy bạc và hút ma túy vào cơ thể, rồi lại đưa ống điều cho Tr hút ma túy vào cơ thể, cả hai lần lượt thay nhau sử dụng hết số ma túy. Lúc này, Tổ công tác Công an phường Hòa Bình làm nhiệm vụ kiểm tra và phát hiện bắt quả tang hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Tr và Ph cùng toàn bộ vật chứng liên quan (BL 01-02, 09-21, 94-100, 116-138, 145-173).

Tại Kết luận giám định số 1791/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Trong mẫu nước tiểu thu của Đặng Quốc Tr và Bùi Hoàng Ph gửi đến giám định có chất ma túy, loại Methamphetamine

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.*

Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 15/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ truy tố Đặng Quốc Tr và Bùi Hoàng Ph về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, tỉnh Phú Thọ luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định Đặng Quốc Tr và Bùi Hoàng Ph về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm (s) khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tr từ 42-48 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm (s) khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ph từ 36-42 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng đề nghị tiêu hủy dụng cụ sử dụng ma túy; tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone 6 của Tr; trả lại cho Tr 01 điện thoại Iphone 13 và 01 căn cước công dân; trả lại cho Ph 01 điện thoại Iphone 7 plus; các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 đã truy tố các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình làm lại cuộc đời thành công dân tốt có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy xuyên suốt quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa Bị cáo xác nhận không bị ép cung nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Đặng Quốc Tr và Bùi Hoàng Ph đã thừa nhận ngày 02/9/2025 cả hai đã cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó ma túy hồng phiến có được từ việc Tr đồng ý đổi 02 cốc nước do

mình bán cho khách; sau khi có ma túy Tr đã rủ Ph cùng sử dụng, cả 02 cùng chế tạo bình hút, chuẩn bị các dụng cụ giấy bạc bột lửa, và cùng nhau sử dụng hết 03 viên hồng phiến. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản kiểm tra điện thoại, Bản kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phạm pháp nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy có đủ cơ sở xác định Đặng Quốc Tr và Bùi Hoàng Ph đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 đã truy tố bị cáo theo các tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 15/12/2025 là có căn cứ.

[2.2] Các bị cáo cố ý cùng nhau thực hiện tội phạm nên đây là vụ án đồng phạm; tuy nhiên các bị cáo không có sự bàn bạc trước, không câu kết chặt chẽ, không cùng lập kế hoạch nên đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Quá trình lượng hình cần xem xét tính chất mức độ của tội phạm, vị trí vai trò, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, thái độ ăn năn hối cải, ý thức tuân thủ pháp luật của từng bị cáo để phân hóa hình phạt cho phù hợp theo quy định Điều 3, 17, 58 BLHS.

Trong vụ án bị cáo Tr là người chuẩn bị ma túy, khởi xướng, chuẩn bị địa điểm, lấy giấy bạc bột lửa (tương đương việc chuẩn bị dụng cụ); bị cáo Ph cùng tham gia chuẩn bị dụng cụ, chế tạo bình hút, đưa bình hút cho Tr dùng nên Tr phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn Ph.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Nhân thân: Bị cáo Tr có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo Ph bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, mặc dù đã chấp hành xong bản án, được xóa án tích nhưng được coi có nhân thân xấu.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Tr bản thân có thời gian tham gia quân ngũ, có thân nhân có công với Cách mạng (ông ngoại là Vũ Quang Long được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì; được Bộ tư lệnh Công binh tặng Bằng khen đạt nhiều thành tích trong nhiệm vụ xây dựng Lăng Hồ Chủ tịch) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt:

[6.1] Hình phạt chính: Đối với hành vi của các bị cáo cần xử lý nghiêm khắc, và cần thiết áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[6.2] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) là có căn cứ pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với các dụng cụ các bị cáo tự chế và chuẩn bị để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 bị cáo Tr dùng để liên lạc trao đổi ma túy nên cần tịch thu sung công; trả lại cho bị cáo Tr 01 điện thoại di động Iphone 13 và 01 căn cước công dân; trả lại cho bị cáo Ph 01 điện thoại di động Iphone 7 plus.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

[10] Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tuy nhiên chưa xác định được người đàn ông có tên nick Messenger “Toàn Tít” đã trao đổi ma túy với Tr ngày 02/9/2025, do vậy cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Tòa không xét.

Đối với người đàn ông cho Tr mượn xe đi giao nước, do Tr không biết nhân thân lai lịch, không nhớ đặc điểm chiếc xe đã mượn, khi cho mượn người đó không biết việc Tr trao đổi ma túy, Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ, Tòa không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 3, 17, 38, 50, 58 BLHS áp dụng đối với Đặng Quốc Tr; căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm (s) khoản 1 Điều 51, Điều 3, 17, 38, 50, 58 BLHS áp dụng đối với Bùi Hoàng Ph.

Tuyên bố: Đặng Quốc Tr, Bùi Hoàng Ph phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Đặng Quốc Tr 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/9/2025.

- Bùi Hoàng Ph 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/9/2025.

2. Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) chai nhựa màu trắng, không có nắp, có đầu ống hút màu xanh (dạng ống điều hút tự chế), bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu đỏ, có chữ H-Viet, đã qua sử dụng; 01 (một) túi nilon màu xanh đã qua sử dụng đựng trong 01 hộp niêm phong hiện lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12, tỉnh Phú Thọ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số **23/BB-GNVC ngày 07/01/2026.**

Tuyên tịch thu sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu bạc đen, mặt sau có chữ Iphone bên trong có chứa 01 thẻ sim Mobiphone, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đặng Quốc Tr hiện lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Phú Thọ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản **23/BB-GNVC ngày 07/01/2026.**

Trả lại cho Đặng Quốc Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu trắng đen, bên trong có chứa 01 thẻ sim Mobiphone, điện thoại cũ đã qua sử dụng Tr và 01 Căn cước công dân số 025097001288 hiện lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Phú Thọ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số **23/BB-GNVC ngày 07/01/2026**.

Trả lại cho Bùi Hoàng Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ đen, mặt sau có chữ Iphone, bên trong có chứa 01 thẻ sim Viettel, điện thoại cũ đã qua sử dụng hiện lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Phú Thọ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số **23/BB-GNVC ngày 07/01/2026**.

3. Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên buộc Đặng Quốc Tr, Bùi Hoàng Ph mỗi người phải nộp 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật TTHS; Tuyên: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ (P7);
- VKSND Khu vực 12;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC 10, Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PV 06, Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 12;
- Trại TG số 3 tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tân Lạc/ xã yên Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Người bị kết án; Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thùy Linh

